

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 46/2023/HS-ST

Ngày: 31-8-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Nguyễn Sỹ Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2023/HSST-QĐ ngày 24/8/2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh T; Sinh ngày: 14/7/1991 tại huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn K và bà Nguyễn Thị L; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2023 đến nay - *Có mặt*.

2. Nguyễn Duy K1; Sinh ngày: 02/01/1991 tại huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân T1 và bà Hoàng Thị H; Có vợ: chị Nguyễn Thị Á và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2023 đến nay - *Có mặt*.

- Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Mạnh T: Luật sư Trần Đình L1, Luật sư Võ Thi T2 - Công ty L2 thuộc Đoàn luật sư tỉnh H - *Có mặt*; Luật sư Phan Quốc T3 - Công ty L2 thuộc Đoàn luật sư thành phố H - *Vắng mặt*

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đình Q, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do – *Vắng mặt*

- **Người chứng kiến:** Ông Trần Hậu T4, sinh năm 1976; Trú tại: Tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh - *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 09/4/2023, Nguyễn Mạnh T và Nguyễn Duy K1 uống rượu tại nhà K1 ở tổ dân phố X, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh thì T nói “lâu rồi không có tí mô, bạn có mối mô không, lấy ít đồ về ta nhởi”, ý của T là mua ma túy sử dụng thì K1 đồng ý, K1 nói “để xem cái đã, dù chưa có mối mô”, ý của K1 chưa biết nơi nào bán ma túy để mua. T sử dụng điện thoại nhãn hiệu OPPO A15 màu xanh tím than gắn thẻ sim số 0329503497 gọi đến số điện thoại 0912019340 cho một người đàn ông bán ma túy ở thành phố V, tỉnh Nghệ An nhưng không gọi được. Sau đó, K1 sử dụng điện thoại nhãn hiệu OPPO RENO5 màu xanh tím than gắn thẻ sim 0836607828 gọi điện cho một số người bạn để hỏi và được một người (không nhớ rõ người nào) cho số điện thoại 0852875696 của một người bán ma túy ở thành phố H. K1 gọi điện vào số điện thoại 0852875696 thì một người đàn ông nghe máy, K1 hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì người đàn ông nói tối liên lạc lại. Một lúc sau uống xong thì T ra về và dặn K1 khi nào người bán ma túy liên lạc lại thì gọi T để đi lấy ma túy cùng nhau. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K1 gọi cho T báo đi lấy ma túy và K1 điều khiển xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 38Z1-2181 đến chờ T. Trên đường đi, K1 nói mới chỉ có 450.000 đồng và nói T góp thêm nhưng T nói không có tiền và nói sẽ góp trả cho T sau. Khi đến điểm hẹn trước khách sạn Đ trên đường T, thành phố H thì gặp 02 người đàn ông điều khiển xe mô tô (không nhớ biển kiểm soát), một người đàn ông nói “hết đá rồi còn ít K2 có lấy thì lấy”, thì K1 và T đồng ý mua ma túy Ketamine. Sau đó những người này điều khiển xe mô tô dẫn K1 và T đi đến khu vực đầu ngõ B, đường H thuộc tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh thì dừng lại và nói đưa tiền, K1 đưa số tiền 450.000 đồng cho người đàn ông lái xe. Ngay lúc này khi thấy tổ công tác của Công an phường T tuần tra đang đi lại gần nên người đàn ông lái xe nhanh chóng đưa cho K1 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong đựng ma túy Ketamine rồi điều khiển xe bỏ chạy. Do thấy Công an đi đến nên K1 hoảng sợ đã vứt 01 vỏ hộp bao thuốc lá Thăng Long màu vàng xuống đường sát chỗ K1 và T đang đứng, ngay lúc đó tổ công tác yêu cầu K1 nhặt vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng lên kiểm tra bên trong có 01 túi ni lông trong suốt, kích thước 04cm x 06cm chứa chất tinh thể màu trắng. Lúc này K1 và T đều khai nhận chất tinh thể màu trắng chứa trong túi ni lông là ma túy của K1 và T vừa mua về để cùng sử dụng.

Kết luận giám định số 401/GĐMT-PC09 ngày 13/4/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh H xác định: Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm, bỏ trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng gửi giám định là ma túy,

loại Ketamine, có khối lượng 1,0149 gam. Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận nêu trên của Phòng K3 Công an tỉnh H.

Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ tại Nguyễn Duy K1 1,0149 gam Ketamine (trừ mẫu giám định còn 0,9207 gam Ketamine), 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm, 01 công thủy tinh; 01 điện thoại OPPO RENO5 màu xanh tím than gắn thẻ sim 0836607828, 01 chiếc xe mô tô HONDA WAVE 110 màu đỏ đen bạc biển kiểm soát: 38Z1-2181; Thu giữ tại Nguyễn Mạnh T 01 điện thoại OPPO A15 màu xanh tím than gắn thẻ sim 0329503497. Đối với chiếc xe mô tô HONDA WAVE 110 màu đỏ đen bạc biển kiểm soát: 38Z1-2181 đã trả lại cho anh Nguyễn Đình Q., những vật chứng còn lại được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh để xử lý theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-TPHT ngày 11/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh Trường và Nguyễn Duy Khánh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo T: Tại phần tranh luận, người bào chữa cho bị cáo T phát biểu tranh luận: Về phần tội danh không tranh luận; về vai trò của bị cáo T là thứ yếu chứ không phải vai trò chính, bị cáo phạm tội chưa đạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, m khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử bị cáo T mức án nhẹ nhất. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H., Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 05 phút ngày 09/4/2023 tại ngõ B, đường H thuộc tổ dân phố H, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Duy K1 và Nguyễn Mạnh T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,0149 gam ma túy Ketamine để cùng sử dụng thì bị Công an phường T phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của

các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó: Nguyễn Mạnh T là người khởi xướng và trực tiếp cùng K1 đi mua ma túy nên giữ vai trò chính, Nguyễn Duy K1 liên lạc với người bán ma túy và cùng T đi mua ma túy giữ vai trò đồng phạm thực hành tích cực. Các bị cáo đều có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] **Về hình phạt bổ sung:** Xét các bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, hiện đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] **Về xử lý vật chứng:** 0,9207 gam Ketamine (đã trừ mẫu giám định) là công cụ, phương tiện phạm tội, vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm, 01 công thủy tinh, 01 thẻ sim số 0836607828, 01 thẻ sim số 0329503497 là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại OPPO RENO5 màu xanh tím than và 01 điện thoại OPPO A15 màu xanh tím than thu giữ của các bị cáo là công cụ phương tiện phạm tội, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô HONDA WAVE 110 màu đỏ đen bạc biển kiểm soát: 38Z1-2181 của anh Nguyễn Đình Q cho bị cáo mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Đình Q là phù hợp.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp. Về quan điểm của người bào chữa: Bị cáo T là người khởi xướng và cùng đi mua ma túy với K1, khi bị bắt quả tang các bị cáo đã giao tiền và nhận ma túy nên người bào chữa cho rằng bị cáo T có vai trò thứ yếu và phạm tội chưa đạt là không có căn cứ; Đồng thời người bào chữa đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn”, “phạm tội do lạc hậu” là không đúng nên không được chấp nhận.

[7] Theo lời khai của các bị cáo thì số ma túy thu giữ trên mua của một người đàn ông có số điện thoại 0852875696 và Nguyễn Mạnh T khai gọi số điện thoại 0912019340 để hỏi mua ma túy của một người đàn ông ở thành phố V, tỉnh Nghệ An. Cơ quan điều tra đã có công văn gửi Tập đoàn V đề nghị cung cấp thông tin các số thuê bao trên nhưng đến nay chưa có công văn trả lời nên Cơ quan điều tra tách để xử lý sau là phù hợp. Đối với 02 người đàn ông đi xe mô tô bán ma túy cho T và K1 do thông tin không

đầy đủ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra. Đối với anh Nguyễn Đình Q là người cho K1 mượn xe mô tô nhưng không biết K1 sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập hình thức xử lý là phù hợp.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn Mạnh T và Nguyễn Duy K1 phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Nguyễn Mạnh T **17 (mười bảy) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 09/4/2023.

- Xử phạt Nguyễn Duy K1 **12 (mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 09/4/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy 0,9207 gam Ketamine (đã trừ mẫu giám định), 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, 01 túi ni lông trong suốt kích thước 04cm x 06cm, 01 công thủy tinh, 01 thẻ sim số 0836607828, 01 thẻ sim số 0329503497;

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại OPPO RENO5 màu xanh tím than và 01 điện thoại OPPO A15 màu xanh tím than thu giữ của các bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Mạnh T, Nguyễn Duy K1 mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND TP Hà Tĩnh;
- THADS TP Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam;
- Các bị cáo; NCQLNVLQ;
- Công an TP Hà Tĩnh;
- THAPT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền

- Luvu: HS, VP.

